

Củ Chi, ngày 01 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 290/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Địa chỉ hội sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Số 296 Phan Xích Long, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, sinh năm: 1968. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Nguyễn Nhật T, sinh năm: 1996. Chức vụ: Chuyên viên tố tụng.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số 296 Phan Xích Long, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Số 20, đường số 57, tổ 4, ấp C, xã T, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và lãi theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số DSA/VN0010325/708/388807 ngày 05/8/2017 là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Phương án trả tiền cụ thể như sau: Mỗi tháng bà H trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 30 dương lịch hàng tháng, bắt đầu trả tháng đầu tiên vào ngày 30/7/2019 cho đến khi hết nợ. Nếu bà H vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu bà H thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H chậm trả tiền thì bà H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí sơ thẩm là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng);

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 2.812.886đ (Hai triệu tám trăm mười hai ngàn tám trăm tám mươi sáu đồng) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0025560 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN